

Số: 478/2025/QĐST-DS

H, ngày 19 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 351, Điều 357, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ vào Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2025/TLST-DS về “Tranh chấp Hợp đồng dịch vụ” ngày 17 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07 ngày**, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vũ T.V.A, sinh năm 1981

Mã định danh:

Địa chỉ: Tổ 10, phường T, quận H, Thành phố H (Cũ), nay là phường L, T.P H.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Phạm B.N.H - Công ty Luật TNHH H (Theo quyết định ủy quyền số 86/2024/H/QĐ ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Công ty Luật TNHH H).

Bị đơn: Công ty Cổ phần đầu tư V

Địa chỉ: 14 - 15A, tầng 7 tòa nhà C, số 117 đường T, phường Y, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Đ.P - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn N.V – Chức vụ: Phó giám đốc (Theo giấy ủy quyền số 0908/2025/GUQ-VNH).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn bà Vũ T.V.A và bị đơn Công ty Cổ phần đầu tư V cùng thống nhất xác định, tạm tính đến ngày 11 tháng 9 năm 2025, bị đơn Công ty Cổ phần đầu tư V còn nợ nguyên đơn bà Vũ T.V.A tổng số tiền gốc là 446.893.000 đồng (*Bốn trăm bốn mươi sáu triệu tám trăm chín mươi ba nghìn đồng*), hai bên thống nhất nguyên đơn bà Vũ T.V.A chỉ

yêu cầu bị đơn Công ty Cổ phần đầu tư V phải thanh toán khoản tiền nợ gốc nêu trên và không yêu cầu thanh toán khoản tiền lãi.

2.2. Nguyên đơn bà Vũ T.V.A và bị đơn Công ty cổ phần đầu tư V cùng thống nhất phương án thanh toán khoản tiền nêu trên như sau:

+ Đợt 1: Bị đơn Công ty Cổ phần đầu tư V cam kết và có nghĩa vụ phải thanh toán cho nguyên đơn bà Vũ T.V.A số tiền 223.500.000 đồng (*Hai trăm hai mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng*) vào ngày 6 tháng 10 năm 2025.

+ Đợt 2: Bị đơn Công ty Cổ phần đầu tư V cam kết và có nghĩa vụ phải thanh toán cho nguyên đơn bà Vũ T.V.A khoản tiền còn lại là 223.393.000 đồng (*Hai trăm hai mươi ba triệu ba trăm chín mươi ba nghìn đồng*), đến ngày 15 tháng 12 năm 2025 là dứt điểm.

2.3. Trường hợp bị đơn Công ty Cổ phần đầu tư V vi phạm bất kỳ một thời hạn thanh toán nào hoặc thanh toán không đầy đủ theo cam kết thỏa thuận nêu trên thì bị đơn Công ty Cổ phần đầu tư V phải có nghĩa vụ thanh toán khoản tiền trên số tiền chậm thanh toán tương ứng với thời gian chậm thanh toán cho đến khi thi hành án xong, mức lãi suất áp dụng theo khoản 2 của Điều 468 bộ luật dân sự 2025.

3. Về án phí DSST: Bị đơn Công ty Cổ phần đầu tư V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 10.938.000 đồng (*Mười triệu chín trăm ba mươi tám nghìn đồng*).

Hoàn trả cho nguyên đơn bà Vũ T.V.A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.235.794 (*Mười lăm triệu hai trăm ba mươi năm nghìn bảy trăm chín mươi tư đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số **0047141** ngày 11.4.2025 tại Cục thi hành án dân sự quận C (Cũ), nay là Thi hành án dân sự Khu vực 4 - H.

4 . Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5 . Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố H
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 4 - H;
- CQ THADS Khu vực 4 - H;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thu Hằng